



ISO 9001:2008

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

MÔN HỌC

Tiếng Anh cấp độ 4

Mã môn: ENG 31054

Dùng cho các ngành

Không chuyên ngữ

Khoa phụ trách

KHOA NGOẠI NGỮ

**THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN
CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC**

STT	Họ và Tên	Chức danh	Học hàm học vị	Số ĐT liên hệ	Email
1	Trần Thị Ngọc Liên	GVCH	Thạc sỹ	0983.641169	lientn@hpu.edu.vn
2	Đặng Thị Vân	GVCH	Thạc sỹ	0912.499399	vandt@hpu.edu.vn
3	Phạm Thị Thu Hằng	GVCH	Thạc sỹ	0914.557784	hangppt@hpu.edu.vn
4	Hoàng Thị Bảy	GVCH	Thạc sỹ	01225818888	bayht@hpu.edu.vn
5	Nguyễn Thị Hoa	GVCH	Thạc sỹ	0975.039892	hoant@hpu.edu.vn
6	Nguyễn Thị Huyền	GVCH	Thạc sỹ	0902.210718	nguyenthihuyen@hpu.edu.vn
7	Nguyễn Thị Yên Thoa	GVCH	Thạc sỹ	0936.393328	thoanty@hpu.edu.vn
8	Đào Thị Lan Hương	GVCH	Thạc sỹ	0989.365386	huongdtl@hpu.edu.vn
9	Nguyễn Thị Phương Thu	GVCH	Thạc sỹ	0982.599508	thuntp@hpu.edu.vn
10	Phạm Thị Thuý	GVCH	Thạc sỹ	0936.705799	thuypt@hpu.edu.vn
11	Nguyễn Thị Thu Huyền	GVCH	Thạc sỹ	0912.665990	huyenntt@hpu.edu.vn
12	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	GVCH	Thạc sỹ	0917.850363	chintq@hpu.edu.vn
13	Nguyễn Thị Thuý Thu	GVCH	Thạc sỹ	0989.641083	thuntt@hpu.edu.vn
14	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	GVCH	Thạc sỹ	0914.866272	hoantq@hpu.edu.vn
15	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	GVCH	Thạc sỹ	0904.992396	nguyenntm@hpu.edu.vn
16	Nguyễn Thị Thu Hương	GVCH	Thạc sỹ	01689958978	huongntt@hpu.edu.vn
17	Phan Thị Mai Hương	GVCH	Cử nhân	01686688988	huongptm@hpu.edu.vn
18	Vũ Thị Thu Trang	GVCH	Thạc sỹ	0912.925868	trangvtt@hpu.edu.vn
19	Chu Thị Minh Hằng	GVCH	Thạc sỹ	0936.986667	hangctm@hpu.edu.vn
20	Khổng Thị Hồng Lê	GVCH	Cử nhân	0978.801647	lekth@hpu.edu.vn
21	Bùi Thị Tuyết Mai	GVCH	Cử nhân	0974.933043	maibtt@hpu.edu.vn
22	Nguyễn Thị Tố Hoàn	GVCH	Cử nhân	0988.193498	hoangntt@hpu.edu.vn
23	Ngô Việt Tuấn	GVCH	Cử nhân	0906.149896	tuannt@hpu.edu.vn
24	Bùi Thị Mai Anh	GVCH	Thạc sỹ	0983.569196	anhbtm@hpu.edu.vn
25	Bùi Thị Thuý Nga	GVCH	Cử nhân	0983.886987	ngantt@hpu.edu.vn
26	Phạm Tuấn Anh	GVCH	Thạc sỹ	0913.344850	anhpt@hpu.edu.vn
27	Đặng Thu Hiền	GVCH	Cử nhân	0982.878446	hiendt@hpu.edu.vn
28	Nguyễn Việt Anh	GVCH	Cử nhân	0904.362199	anhnv@hpu.edu.vn
29	Nguyễn Hữu Hoàng	GVCH	Cử nhân	0972.252155	hoangnh@hpu.edu.vn

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung:

- Số đơn vị học trình/ tín chỉ: 5 tín chỉ (115 tiết)
- Các môn học tiên quyết: Tiếng Anh cấp độ 3.
- Các môn học kế tiếp: Tiếng Anh cấp độ 5
- Các yêu cầu đối với môn học (nếu có): Giáo trình Solutions (Pre-intermediate) - Student book và Workbook
- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 45 tiết
 - + Làm bài tập trên lớp: 70 tiết
 - + Tự học: 36 tiết

2. Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức: Ngoài những chức năng miêu tả, duy trì hội thoại và giao tiếp trong những tình huống thông thường được chuẩn bị, sinh viên có khả năng diễn đạt ngôn ngữ khá tự nhiên và giao tiếp tương đối tự tin bằng tiếng Anh
- Kỹ năng: Sinh viên được củng cố và phát triển ở cả 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết).
- Thái độ: Nhận thức được tầm quan trọng của môn học; Xây dựng và phát huy tối đa tinh thần tự học thông qua nghiên cứu sách ngữ pháp, đọc thêm các tài liệu trên mạng Internet...; Thực hiện nghiêm túc thời gian biểu, làm việc và nộp bài đúng hạn; Phát huy tối đa khả năng sáng tạo khi thực hiện các hoạt động trên lớp cũng như ở nhà; Tham gia tích cực và có tinh thần xây dựng vào các hoạt động trên lớp; Chia sẻ thông tin với bạn bè và với giảng viên.

3. Tóm tắt nội dung môn học:

- Sinh viên học 05 bài (từ bài 06 đến bài 10) trong giáo trình Solutions Pre-intermediate (student book), bao gồm các chủ điểm về: công nghệ, văn hóa, phong tục tập quán, tội phạm,... Sinh viên được cung cấp từ vựng, ngữ pháp cần thiết để nâng cao bốn kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết). Bên cạnh đó, sinh viên được giao thêm các bài tập về nhà trong giáo trình Solutions Pre-intermediate (work book) và Dynamic Listening and Speaking để củng cố các kỹ năng giao tiếp.

4. Học liệu:

- Học liệu bắt buộc:
 - Falla, T & Davies, P.A. (2008). *Solutions Pre intermediate Student's Book*. OUP
 - Falla, T & Davies, P.A. (2008). *Solutions Pre intermediate Workbook*. OUP
 - Jeon, B & Pederson, M. (2009). *Dynamic Listening and Speaking 2*. Compass Publishing
- Học liệu tham khảo:
 - Hutchinson, T. (1997). *Lifeline preintermediate*. OUP
 - Kay, S. (2002). *Insight Out Pre-intermediate*. OUP
 - Richard, R.C. (1990). *Listen carefully*. OUP

3. Nội dung và hình thức dạy – học:

Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Hình thức dạy – học			Tổng (tiết)
	Lý thuyết	Bài tập	Tự học, tự NC	
Unit 6: Technology	6	6	3	12
Self check 6				9
Language review	3	6	3	
Skills round up				
Unit 7: Cultures and customs	6	6	3	12
Self check 7				9
Get ready for your exam	3	6	3	
<i>Progress test 1</i>		3		3
Unit 8: What if...?	6	6	3	12
Self check 8				9
Language review	3	6	3	
Skills round up				
Unit 9: Crime scene	6	6	3	12
Self check 9				9
Get ready for your exam	3	6	3	
<i>Progress test 2</i>		3		3
Unit 10: The written word	6	6	3	12
Self check 10				9
Get ready for your exam	3	6	3	
<i>Revision</i>		4	3	4
Tổng (tiết)	45	70	36	115 + 36

4. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

Unit	Vocabulary & listening	Grammar	Reading	Writing	Everyday English
Unit 6: Technology	Useful gargets	Going to/will Zero conditional	Nanotechnology	A formal letter	Arranging to meet
Language review Skills round up					
Unit 7: Cultures and customs	Body language	must/ mustn't First conditionals	Unusual festivals	A note	Making invitations
Get ready for your exam	Completing statements		Multiple matching	Open cloze	Topic based discussion
Unit 8: What if...?	Global issues	Second conditional I wish	Disaster!	An essay	Giving advice
Language review Skills round up					
Unit 9: Crime scene	Crime and criminals	Past perfect Reported speech	Computer crime	A story	Reporting a theft
Get ready for your exam	True/False statements		Missing sentences		Picture based discussion
Unit 10: The written word	Publications	The passive	A teenage writer	A book review	Buying books
Language review Skills round up					

5. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- Số giờ sinh viên tham gia trên lớp.
- Mức độ hoàn thành bài tập được giao về nhà.
- Mức độ hoàn thành ba bài kiểm tra tư cách của giáo viên.

6. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

- Đánh giá quá trình: hai ba bài kiểm tra viết và vấn đáp
- Đánh giá cuối kỳ: 01 bài thi vấn đáp, 01 bài thi gồm ba kỹ năng: nghe, đọc, viết.

9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

- Kiểm tra giữa kỳ (tư cách): 2 đến 3 bài kiểm tra
- Thi hết môn: 70% tổng điểm

10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học (giảng đường, phòng máy,...):
- Được giảng dạy trong phòng học có thiết bị âm thanh, projector.
- Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà,...):
- Sinh viên tích cực và chủ động trong các hoạt động học trên lớp cũng như tự học ở nhà.
- Hoàn thành tốt các bài kiểm tra của giáo viên.

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 2012

Chủ nhiệm Bộ môn

Người viết đề cương chi tiết

Ths. Đặng Thị Vân

Ths. Nguyễn Thị Huyền

Ths. Nguyễn Thị Yến Thoa